

Họ và tên:

Lớp:

Toán 3 – Bài 34: Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, mi-li-lít, gam, độ C

Bài 1. Quan sát thước trong từng hình và điền độ dài đoạn thẳng theo mi-li-mét.

a) Đọc số đo đoạn thẳng trên thước:



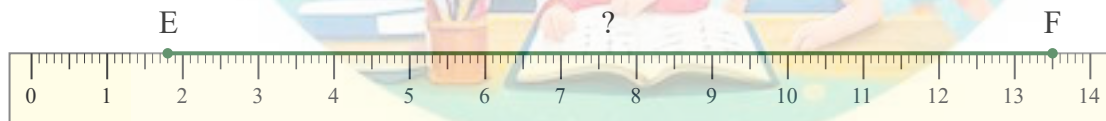
Độ dài đoạn thẳng là mm.

b) Đọc số đo đoạn thẳng trên thước:



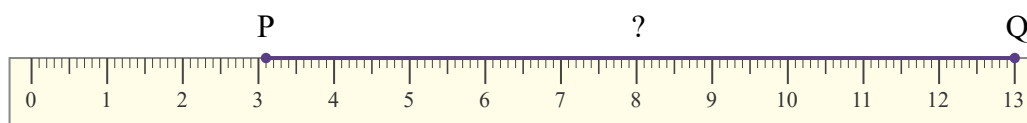
Độ dài đoạn thẳng là mm.

c) Đọc số đo đoạn thẳng trên thước:



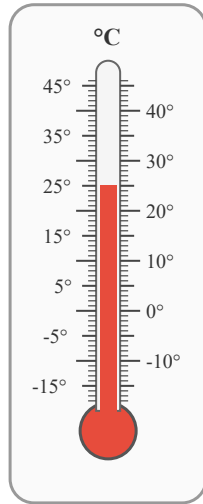
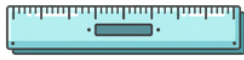
Độ dài đoạn thẳng là mm.

d) Đọc số đo đoạn thẳng trên thước:



Độ dài đoạn thẳng là mm.

Bài 2. Quan sát các hình dụng cụ đo lường và nối mỗi hình với đại lượng đo phù hợp.

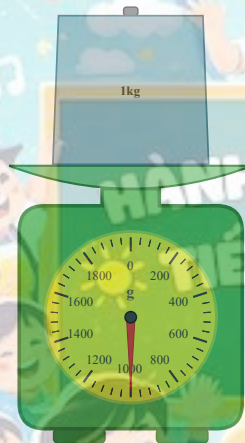
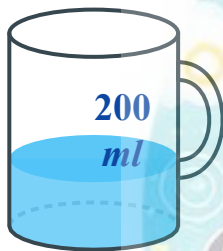


dung tích

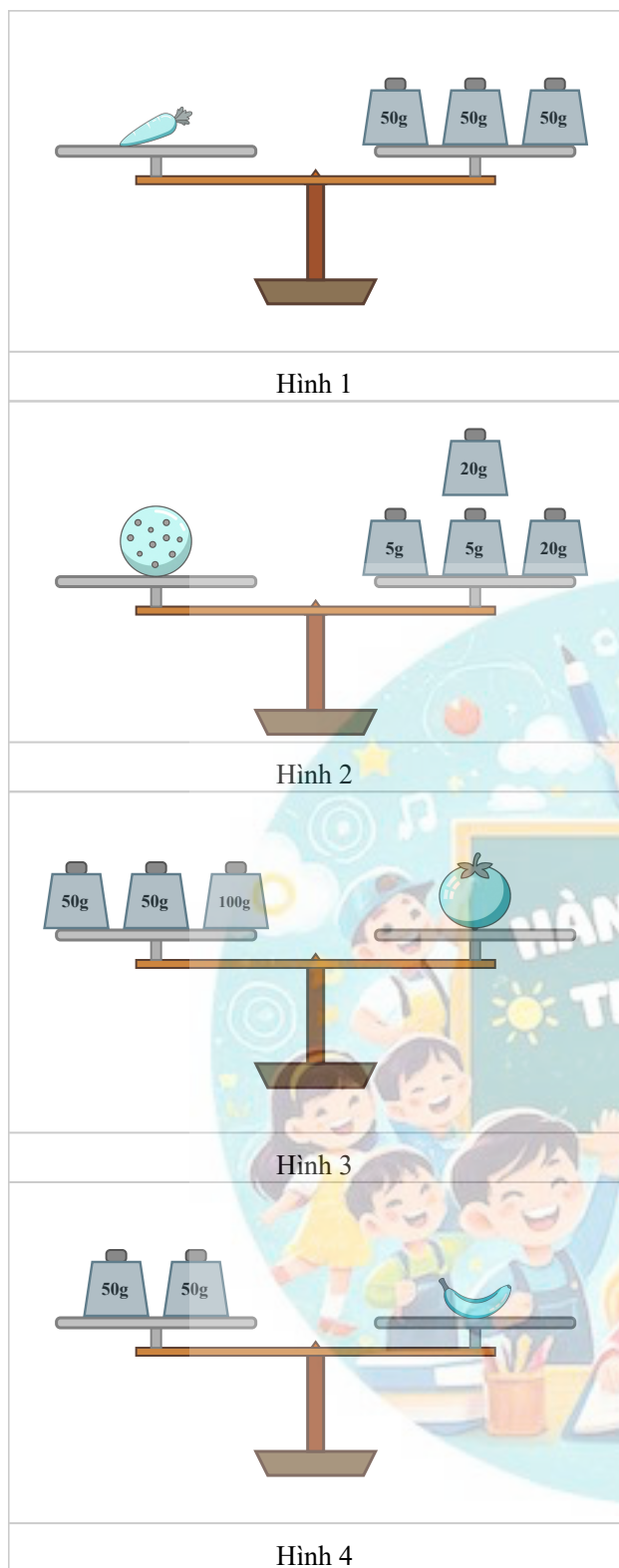
hiệt độ

độ dài

khối lượng



Bài 3. Quan sát các cân thăng bằng rồi điền khối lượng của vật vào chỗ trống:



- a) Khối lượng của vật ở Hình 1 là g. b) Khối lượng của vật ở Hình 2 là g.
 c) Khối lượng của vật ở Hình 3 là g. d) Khối lượng của vật ở Hình 4 là g.

Bài 4. Dựa vào bảng dự báo thời tiết, điền nhiệt độ của buổi được hỏi.

a) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	28°C
Chiều	23°C

Tối	29°C
-----	------

Nhiệt độ buổi sáng là

b) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	24°C
Trưa	34°C
Chiều	22°C
Đêm	16°C

Nhiệt độ buổi đêm là

c) Bảng dự báo thời tiết:

Buổi	Nhiệt độ
Sáng	25°C
Chiều	33°C
Tối	26°C

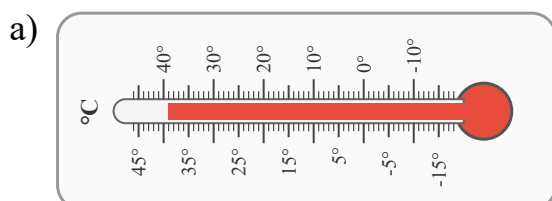
Nhiệt độ buổi tối là

d) Bảng dự báo thời tiết:

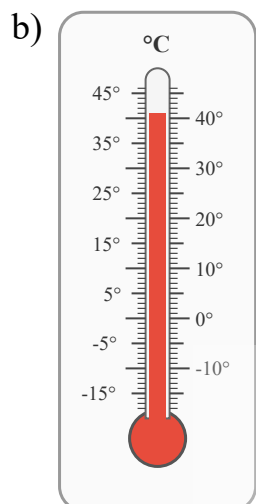
Buổi	Nhiệt độ
Sáng	22°C
Chiều	25°C
Tối	19°C
Đêm	14°C

Nhiệt độ buổi chiều là

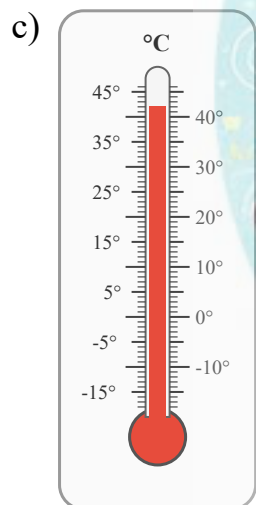
Bài 5. Quan sát nhiệt kế đo cơ thể của từng bạn và điền nhiệt độ đo được. Mốc nhiệt độ cơ thể thường được nhắc đến là 37°C.



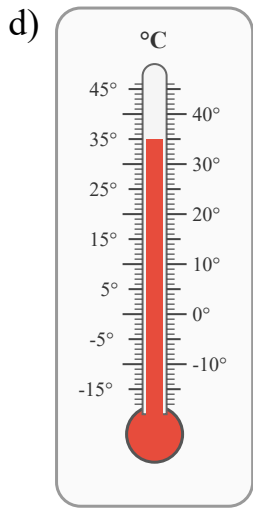
Bình kiểm tra sức khỏe buổi sáng. Nhiệt độ cơ thể đo được là
.....



Nam đo nhiệt độ sau giờ nghỉ. Nhiệt độ cơ thể đo được là
.....



Lan kiểm tra nhiệt độ cơ thể ở phòng y tế. Nhiệt độ cơ thể đo được là
.....



An đo nhiệt độ theo hướng dẫn của cô giáo. Nhiệt độ cơ thể đo được là
.....

Bài 6. Trong buổi tập bơi, Nam bơi lượt thứ nhất được 50 m. Lượt thứ hai Nam bơi được quãng đường dài gấp 3 lần lượt thứ nhất.
Tính tổng quãng đường đã bơi trong hai chặng.

Bài giải

Bài 7. Quan sát cân thăng bằng sau:



Biết các túi cà phê trên cân giống hệt nhau. Tính khối lượng của một túi cà phê.

Bài giải

.....
Bài 8. Điền số thích hợp vào ô trống.

a) $32\text{ml} + \dots \dots \dots \text{ml} = 124\text{ml}$

b) $\dots \dots \dots \text{ml} + 70\text{ml} = 867\text{ml}$

c) $\dots \dots \dots \text{ml} + 19\text{ml} = 68\text{ml}$

d) $205\text{ml} + \dots \dots \dots \text{ml} = 1014\text{ml}$

Bài 9. Một ấm trà có 1l. Bạn Minh lần lượt rót ra các lượng: 480ml; 320ml. Em hãy trả lời các câu hỏi sau.

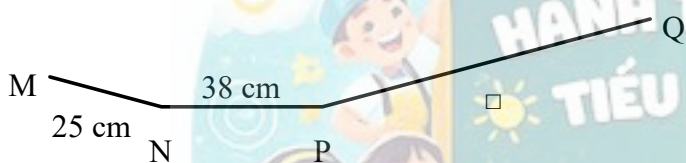
a) Đổi 1l sang đơn vị mi-li-lít.

b) Tính tổng lượng trà đã rót ra.

c) Tính lượng trà còn lại trong ấm.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
Bài 10. Một sợi dây được uốn thành đường gấp khúc. Tổng độ dài của đường gấp khúc là 143 cm. Quan sát hình sau:



Tính độ dài đoạn PQ còn thiếu trong đường gấp khúc.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
Bài 11. Dùng thước kẻ đo các đoạn thẳng sau rồi điền số đo theo mi-li-mét. Lưu ý: cần in bài ở tỉ lệ 100% để đo chính xác.



Độ dài đoạn thẳng EF là $\dots \dots \dots$ mm.



Độ dài đoạn thẳng PQ là mm.



Độ dài đoạn thẳng GH là mm.



Độ dài đoạn thẳng ST là mm.

